

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP - NGÀY TLQĐND VN**  
**TUẦN 3: CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ NGHỀ DỊCH VỤ**

| Nội dung                     | Thời gian                         | Thứ 2                                                                         | Thứ 3                                  |  |
|------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|
| Đón trẻ, chơi                | 80- 90 phút                       | ` Cô đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng đúng nơi quy          |                                        |  |
|                              |                                   | ` Cô cho trẻ chơi tự do ở các góc - Điểm danh trẻ                             |                                        |  |
| Thể dục sáng                 |                                   | * <b>Nội dung:</b>                                                            | * <b>Mục tiêu</b>                      |  |
|                              |                                   | ` Hô hấp: Thổi bóng                                                           | ` Trẻ biết tập các động tác cùng cô    |  |
|                              |                                   | ` Tay: Hai cánh tay đưa sang ngang                                            | ` Trẻ có kỹ năng tập các động tác.     |  |
|                              |                                   | đưa lên cao                                                                   | ` Trẻ hứng thú tập luyện.              |  |
|                              |                                   | ` Bụng: đứng cúi người về phía trước                                          | * <b>Chuẩn bị</b>                      |  |
|                              |                                   | ngả phía sau                                                                  | ` Sân tập sạch sẽ                      |  |
|                              | Chân: Đứng nâng cao chân, gập gối |                                                                               |                                        |  |
| Hoạt động học                | 30 - 40 phút                      | <b>KPXX</b>                                                                   | <b>Thể dục</b>                         |  |
|                              |                                   | Trò chuyện một số                                                             | Tung bóng lên cao bắt bóng bằng 2tay   |  |
|                              |                                   | nghề dịch vụ                                                                  | TC: Dung dăng dung dề                  |  |
|                              |                                   |                                                                               | <b>Đ/C Quảng Thị Nhung dạy thay</b>    |  |
| Hoạt động chơi ngoài trời    | 30 - 40 phút                      | ` qs cây hoa mười giờ,qs cây dâu tây, qs bóng nước, qs cây bàng,              |                                        |  |
|                              |                                   | ` TC: Gấu và người thợ săn- cặp kè; con cua- kéo co; tập tầm vông             |                                        |  |
|                              |                                   | Chơi tự do: Hột hạt, phấn, vòng, lá cây, đồ chơi ngoài trời. lá cây, bóng,    |                                        |  |
| Chơi, hoạt động ở các góc    | 40 - 50 phút                      | * <b>Nội dung:</b>                                                            | * <b>Mục tiêu:</b>                     |  |
|                              |                                   | `GXD: Xây dựng bệnh viện của bé                                               | Trẻ biết về góc chơi đã nhận lấy đồ    |  |
|                              |                                   | `GPV: Bác nông dân, cô thợ dệt                                                | chơi ra chơi, biết mô phỏng công       |  |
|                              |                                   | `GNT:Cắt dán sản phẩm nghề nông                                               | việc bác nông dân,cô thợ dệt, biết     |  |
|                              |                                   | `GHT: Xem tranh ảnh nghề công an                                              | cắt, dán sản phẩm nghề nông            |  |
|                              |                                   |                                                                               | xem tranh ảnh nghề công an.            |  |
|                              |                                   |                                                                               | `Chơi theo nhóm, liên kết góc chơi.    |  |
|                              |                                   |                                                                               | `Trẻ biết chơi đoàn kết, lấy và cất đồ |  |
|                              |                                   |                                                                               | chơi đúng nơi quy định                 |  |
| Ăn trưa                      | 60- 70 phút                       | ` Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn, dạy trẻ rửa tay , nhắc trẻ |                                        |  |
| Ngủ trưa                     | 140 - 150 p                       | ` Cô cùng trẻ chuẩn bị chỗ ngủ, lấy gối chăn - khi trẻ ngủ cho trẻ nghe       |                                        |  |
| Ăn phụ                       | 20 - 30 p                         | ` Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn, dạy trẻ rửa tay , nhắc trẻ |                                        |  |
| Chơi, hoạt động theo ý thích | 70 - 80 phút                      | ÔKTC:trò chuyện về 1 số nghề                                                  | LQTM: Thơ làm bác sĩ                   |  |
|                              |                                   | ĐDD: gánh gánh gồng gồng                                                      | TC: mèo đuổi chuột                     |  |
|                              |                                   | ` Nêu gương cuối ngày                                                         | ` Nêu gương cuối ngày                  |  |
|                              |                                   |                                                                               |                                        |  |
| Trả trẻ                      | 60 - 70 phút                      | ` Giờ trả trẻ cô cho trẻ vệ sinh cá nhân cho trẻ xem video tranh ảnh về       |                                        |  |
|                              |                                   | ` Bố mẹ đón nhắc trẻ chào cô giáo , các ban .Cô trao đổi với phụ huynh        |                                        |  |

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 Tuần, từ ngày 24/11 đến 19/12/2025

Tuần 3: Từ ngày 08 tháng 12 đến 12 tháng 12/2025

GV dạy sáng: Lường Thị Hương

GV dạy chiều: Lê Thị Uyên

| Thứ 4                                                                                                                                                                                         | Thứ 5                                                              | Thứ 6                        |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| định về đồ dùng đồ chơi của lớp, trò chuyện về 1 số nghề dịch vụ                                                                                                                              |                                                                    |                              |
| <b>1. Khởi động:</b> Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi chạy các kiểu đi.đi thường, đi bằng mũi chân đi thường, đi bằng gót chân, đi thường chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường...về hàng |                                                                    |                              |
| <b>2. Trọng động:</b> Trẻ tập theo nhịp hô, cô tập cùng với trẻ ( Mỗi động tác tập 2 lần x 8 nhịp)                                                                                            |                                                                    |                              |
| <b>3. Hồi tĩnh:</b> Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng.                                                                                                                                       |                                                                    |                              |
| Ca múa hát tập thể thứ 3,5 theo nền nhạc chủ đề nghề nghiệp - Ngày thành lập QĐNDVN                                                                                                           |                                                                    |                              |
| Thứ 2 chào cờ, dân vũ. Thứ 4,6 thể dục theo nền nhạc chủ đề nghề nghiệp-Ngày thành lập QĐNDVN                                                                                                 |                                                                    |                              |
| <b>Văn học</b>                                                                                                                                                                                | <b>Tạo hình</b>                                                    | <b>Âm nhạc</b>               |
| Thơ: Làm bác sĩ                                                                                                                                                                               | Cắt dán dụng cụ 1 số nghề                                          | NDTT: NH : "Bác đưa thư      |
|                                                                                                                                                                                               |                                                                    | vui tính"                    |
|                                                                                                                                                                                               |                                                                    | NDKH: VĐ: Em tập lái ô tô    |
| qs gốc cây hoa giấy                                                                                                                                                                           |                                                                    |                              |
| - chó sói xấu tính; chạy tiếp cơ- kéo cưa lửa sẻ; Cây cao cỏ thấp- mèo và chim sẻ                                                                                                             |                                                                    |                              |
| khối hộp, nắp chai, in hình cát, Bóng, chăm sóc cây, sỏi, ĐCNT.....                                                                                                                           |                                                                    |                              |
| <b>* Chuẩn bị</b>                                                                                                                                                                             | <b>* Tổ chức hoạt động:</b>                                        |                              |
| `GXD: Khối nhựa, gạch,                                                                                                                                                                        | `Cô tập trung cho trẻ đọc ca dao về chủ đề, cô giới thiệu các      |                              |
| cây hoa, cây xanh                                                                                                                                                                             | góc chơi, trò chuyện về nội dung góc chơi, trẻ cài thẻ về các góc  |                              |
| ` GPV: Bộ đồ chơi bác nông                                                                                                                                                                    | chơi. Trẻ tự phân vai chơi, lấy đồ chơi ra chơi                    |                              |
| đồ dùng của cô thợ dệt                                                                                                                                                                        | ` Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát, gợi ý cho trẻ chơi và cùng |                              |
| ` GNT: Kéo, giấy màu                                                                                                                                                                          | cùng chơi với trẻ. Gợi ý cho trẻ liên kết các nhóm chơi với nhau.  |                              |
| GHT: Tranh ảnh nghề công                                                                                                                                                                      | ` Cô nhận xét các góc chơi, cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi        |                              |
|                                                                                                                                                                                               | Trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định                                  |                              |
|                                                                                                                                                                                               |                                                                    |                              |
| không cười đùa trong khi ăn. Cô giới thiệu các món ăn, ăn xong trẻ cất bát,lau mồm, đi vệ sinh                                                                                                |                                                                    |                              |
| các bài hát dân ca. Khi trẻ dậy cho trẻ xếp gối chăn - Đi vệ sinh                                                                                                                             |                                                                    |                              |
| không cười đùa trong khi ăn. Cô giới thiệu các món ăn, ăn xong trẻ cất bát,lau mồm, đi vệ sinh                                                                                                |                                                                    |                              |
| ` TCM: Cửa hàng tạp hóa                                                                                                                                                                       | ` Rèn kĩ năng tháo tắt, cởi tắt                                    | Hướng dẫn trẻ LD-VS          |
| Chơi tự do ở các góc                                                                                                                                                                          | ` TC : Lộn cầu vòng                                                | ` TC: con cua                |
| ` Nêu gương cuối ngày                                                                                                                                                                         | ` Nêu gương cuối ngày                                              | Bình cờ, phát phiếu bé ngoan |
|                                                                                                                                                                                               |                                                                    |                              |
| 1 số nghề dịch vụ, không tự lấy thuốc uống khi chưa được sự cho phép của người lớn                                                                                                            |                                                                    |                              |
| tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp                                                                                                                                                   |                                                                    |                              |